

Số: /QĐ-UBND

Quảng Trị, ngày tháng năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

**Công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành trong lĩnh vực
Chăn nuôi thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Nông nghiệp
và Môi trường tỉnh Quảng Trị**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/06/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 898/QĐ-BNNMT ngày 18/03/2026 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành trong lĩnh vực Chăn nuôi thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nông nghiệp và Môi trường;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số 363/TTr-SNNMT ngày 26/3/2026 và đề nghị của Chánh Văn phòng UBND tỉnh.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính ban hành mới trong lĩnh vực Chăn nuôi thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Quảng Trị.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Sở Nông nghiệp và Môi trường tổ chức xây dựng và trình chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính làm cơ sở để cập nhật, điều chỉnh trên hệ thống thông tin giải quyết TTHC tập trung của Bộ Nông nghiệp và Môi trường đảm bảo phù hợp với quy trình thực hiện tại địa phương.

Trường hợp các TTHC chưa được triển khai trên hệ thống thông tin giải quyết TTHC tập trung của Bộ Nông nghiệp và Môi trường thì tiếp tục tham mưu trình chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt các quy trình cung cấp dịch vụ công trực tuyến được phê duyệt tại Quyết định này để thiết lập quy trình điện tử lên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh. Hoàn thành **trước ngày 10/4/2026**.

2. Sở Nông nghiệp và Môi trường thực hiện giải quyết TTHC, niêm yết công khai, hướng dẫn, tổ chức tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân theo đúng quy định.

3. Các cơ quan, đơn vị, địa phương có trách nhiệm tổ chức thực hiện tiếp nhận và giải quyết TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính theo quy định.

4. Văn phòng UBND tỉnh đăng tải công khai TTHC trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC; hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc và kiểm tra việc thực hiện công khai TTHC tại cơ quan, đơn vị có liên quan.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường, Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; Chủ tịch UBND các xã, phường, đặc khu và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Trung tâm ĐHTT của tỉnh;
- Lưu: VT, HCC_{Tr}.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lê Văn Bảo

Phụ lục**DANH MỤC TTHC LĨNH VỰC CHĂN NUÔI THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ
CỦA SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG**

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2026 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Trị)

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Phí, lệ phí	Địa điểm thực hiện	Cơ sở pháp lý	TTHC thực hiện không phụ thuộc vào địa giới hành chính
1	Thông báo phương án chăn nuôi, phương án quản lý và kiểm soát nguy cơ rủi ro trong hoạt động chăn nuôi bộ cạp trên địa bàn tỉnh 1.014958.H50	03 ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ đầy đủ, đạt yêu cầu	Không	Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh/cấp xã	Điều 4 Thông tư số 66/2025/TT-BNNMT ngày 21/11/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường	Có

NỘI DUNG CỤ THỂ CỦA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

1. Thông báo phương án chăn nuôi, phương án quản lý và kiểm soát nguy cơ rủi ro trong hoạt động chăn nuôi bộ cạp trên địa bàn tỉnh.

a) Trình tự thực hiện:

- **Bước 1:** Tổ chức, cá nhân chăn nuôi bò cạp vì mục đích thương mại gửi thông báo phương án chăn nuôi, phương án quản lý và kiểm soát nguy cơ rủi ro trong hoạt động chăn nuôi theo biểu mẫu tại Phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư 66/2025/TT-BNNMT tới Sở Nông nghiệp và Môi trường trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính hoặc qua môi trường mạng.

- **Bước 2:** Sở Nông nghiệp và Môi trường tiếp nhận Thông báo phương án chăn nuôi, phương án quản lý và kiểm soát nguy cơ rủi ro trong hoạt động chăn nuôi của cơ sở chăn nuôi bò cạp trên địa bàn tỉnh.

- **Bước 3:** Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận Thông báo, Sở Nông nghiệp và Môi trường thông báo công khai phương án chăn nuôi, phương án quản lý và kiểm soát nguy cơ rủi ro trong hoạt động chăn nuôi trên Cổng Thông tin điện tử cấp tỉnh hoặc của Sở Nông nghiệp và Môi trường

b) Cách thức thực hiện:

- Trực tiếp.
- Qua dịch vụ bưu chính.
- Qua môi trường mạng.

c) Thành phần, số lượng hồ sơ:

Thông báo phương án chăn nuôi, phương án quản lý và kiểm soát nguy cơ rủi ro trong hoạt động chăn nuôi theo biểu mẫu tại Phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư 66/2025/TT-BNNMT.

d) Thời gian giải quyết: Trong thời hạn 03 ngày làm việc

e) Đối tượng thực hiện Thủ tục hành chính:

- Tổ chức.
- Cá nhân.

g) Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính: Sở Nông nghiệp và Môi trường.

h) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:

Thông báo công khai phương án chăn nuôi, phương án quản lý và kiểm soát nguy cơ rủi ro trong hoạt động chăn nuôi bộ cạp trên Cổng thông tin điện tử của cơ quan có thẩm quyền.

i) Phí, lệ phí: Không quy định.

k) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Thông báo phương án chăn nuôi, phương án quản lý và kiểm soát nguy cơ rủi ro trong hoạt động chăn nuôi theo biểu mẫu tại Phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư 66/2025/TT-BNNMT.

l) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:

Cơ sở chăn nuôi bò cạp phải đáp ứng các yêu cầu như sau:

- Cơ sở chăn nuôi phải có diện tích nuôi phù hợp, bảo đảm không gây ảnh hưởng đến sức khỏe con người, vật nuôi và môi trường. Khu vực nuôi phải có hàng rào làm bằng vật liệu phù hợp bao quanh;
- Có chuồng nuôi, trang thiết bị chăn nuôi phù hợp với từng loại vật nuôi;
- Có hồ sơ ghi chép quá trình hoạt động chăn nuôi, sử dụng thức ăn chăn nuôi và các dữ liệu khác để bảo đảm truy xuất nguồn gốc; lưu trữ hồ sơ trong thời gian ít nhất một năm sau khi kết thúc chu kỳ nuôi;
- Không sử dụng phân, xác động vật mắc bệnh làm chất nền cho chăn nuôi bò cạp mục đích làm thực phẩm, chế biến cho con người, thức ăn chăn nuôi;
- Có thể sử dụng bò cạp thu hoạch tự nhiên làm nguồn giống bổ sung cho cơ sở chăn nuôi.

m) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

Điều 4 Thông tư số 66/2025/TT-BNNMT ngày 21/11/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường Quy định về chăn nuôi động vật khác thuộc Danh mục động vật khác được phép chăn nuôi và truy xuất nguồn gốc sản phẩm chăn nuôi.

Biểu mẫu tại Phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư 66/2025/TT-BNNMT
TÊN CƠ SỞ **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**THÔNG BÁO PHƯƠNG ÁN CHĂN NUÔI, PHƯƠNG ÁN QUẢN LÝ
VÀ KIỂM SOÁT NGUY CƠ RỦI RO TRONG HOẠT ĐỘNG
CHĂN NUÔI RUỒI LÍNH ĐEN, BÒ CẠP**

1. Tên cơ sở:
- Địa chỉ sản xuất:
- Số điện thoại: E-mail:
2. Diện tích chuồng nuôi (m²):
3. Sản phẩm dự kiến sản xuất:
4. Giấy chứng nhận hệ thống phù hợp tiêu chuẩn (kèm theo bản sao có xác nhận của cơ sở) (nếu có)
 - Hệ thống phân tích mối nguy và điểm kiểm soát tới hạn (HACCP)
 Có ☐ Không ☐
 - Hệ thống quản lý an toàn thực phẩm (ISO 22000) Có ☐ Không ☐
 - Hệ thống quản lý chất lượng (ISO 9001) Có ☐ Không ☐
 - Hệ thống khác: Có ☐ Không ☐
5. Thông báo chi tiết phương án chăn nuôi, phương án quản lý và kiểm soát nguy cơ rủi ro trong hoạt động chăn nuôi ruồi lính đen, bò cạp
 - a) Phương án chăn nuôi:
 - b) Phương án quản lý và kiểm soát nguy cơ rủi ro trong hoạt động chăn nuôi:
 - d) Tài liệu gửi kèm theo (nếu có) gồm:

....., ngày ... tháng ... năm

CHỦ CƠ SỞ

(Ký tên, đóng dấu)

Ghi chú: Phương án chăn nuôi được xây dựng trên cơ sở các yêu cầu quản lý tại khoản 1 Điều 4 Thông tư 66/2025/TT-BNNMT.